

Bản án số: **181/2020/HSST**

Ngày: 22/10/2020

Nhân danh
Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Tòa án nhân dân quận TÂY HỒ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Quang Luyết
2. Bà Lê Thanh Huyền

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tây Hồ

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ: Ông Nguyễn Bá T
- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 194/2020/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Lê Sơn T**, sinh năm 1974, tại Hà Nội; ĐKNKTT: số X, Khu đô thị Đ, phường Đ, quận Hoàng Mai, Hà Nội; Chỗ ở: Lang thang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Lê Đình T – Liệt sĩ; Con bà: Nguyễn Thị Xuân D – SN: 1954; Có vợ là Bùi Thu H (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 1993

Theo danh chỉ bản số 254 lập ngày 19/06/2020 tại Công an quận Tây Hồ thì bị cáo có 04 tiền án và 03 tiền sự:

- Năm 1990, Công an quận Hoàn Kiếm xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

- Năm 1998, Công an phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

- Năm 2002 đi cai nghiện bắt buộc 18 tháng

- Ngày 15/6/2006: TAND quận Hoàng Mai, Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản và 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp 2 tội, hình phạt chung là 30 tháng tù (án 176/2006/HSST) - đã được xóa án tích.

- Ngày 09/12/2008 TAND quận Hoàng Mai, Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (án số 109/2008/HSST) - đã được xóa án tích.

- Ngày 24/12/2010 TAND quận Hoàng Mai, Hà Nội xử phạt 27 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (án số 107/2010/HSST) - đã được xóa án tích.

- Ngày 29/4/2016 TAND T phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (án số 369/2016/HSPT). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/7/2017 - đã được xóa án tích.

Bắt quả tang ngày 11/6/2020, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận Tây Hồ, T phố Hà Nội.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa .

Nội dung vụ án

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án, bị cáo Lê Sơn T bị Viện kiểm sát Tây Hồ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19h ngày 11.06.2020, Lê Sơn T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 30L7-0828 đi đến cửa khẩu A, phường Y, quận Tây Hồ, Hà Nội với ý định mua ma túy “đá” về sử dụng, tại đây T gặp một người đàn ông không quen biết và mua 02 gói ma túy “đá” được bọc ngoài bằng băng dính màu đen với giá 400.000đ, sau khi mua được ma túy T cất giấu ma túy bên trong gấu quần bên trái T đang mặc. Sau đó, T điều khiển xe máy đi đến trước số nhà Y, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, Hà Nội dừng xe tìm nhà nghỉ để sử dụng ma túy thì bị tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an quận Tây Hồ kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra hành chính T đã tự nguyện giao nộp 02 (hai) gói ma túy T vừa mua được cho cơ quan Công an đồng thời khai nhận là ma túy “đá” của T vừa mua với mục đích sử dụng cho bản thân. Lực lượng công an đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong gói ma túy của T và đưa T cùng tang vật về trụ sở Công an phường Yên Phụ để giải quyết.

Vật chứng thu giữ của Lê Sơn T: 01 gói được cuốn ngoài bằng băng dính màu đen bên trong có 01 túi nilon màu trắng kích thước 1,5x1,5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu trắng kích thước 1x1cm bên trong chứa tinh thể màu trắng bọc ngoài bằng băng dính màu trắng.

- 01 xe máy Honda Wave BKS:30L7-0828, SM:HC 12E-2534203; SK: 12C XAY 034186 đã qua sử dụng.

- 01 ví giả da màu nâu bên trong có: 01 căn cước công dân mang tên Lê Sơn T; 01 đăng ký xe máy Honda Wave BKS 30L7-0828; 01 điện thoại di động Iphone màu ghi trắng đã qua sử dụng, không kiểm tra số IMEI; 01 điện thoại di động AQUOS màu vàng đã qua sử dụng, không kiểm tra số IMEI; Tiền mặt 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Xét nghiệm nước tiểu của Lê Sơn T cho kết quả dương tính với MDMA, MET, thuốc lắc, Methamphetamine. T sử dụng các chất gây nghiện MDMA, MET.

Tại bản kết luận giám định số 4709/KLGĐ- PC09 ngày 17.06.2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an T phố Hà Nội xác định: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon và 01 túi nilon bên ngoài cuốn băng dính màu trắng thu giữ của Lê Sơn T đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,623 gam.

Kết quả kiểm tra điện thoại của Lê Sơn T không phát hiện nội dung liên quan đến việc tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Lê Sơn T, T khai không biết tên tuổi, địa chỉ, đặc điểm khoảng 40 tuổi, người gầy, tóc cắt ngắn, đi bộ, mặc quần áo sẫm màu. Cơ quan điều tra phối hợp với Công an phường Yên Phụ tiến hành rà soát về đối tượng bán ma túy như T miêu tả nhưng không phát hiện được đối tượng bán ma túy có đặc điểm nhận dạng như vậy nên không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải T đi xác định địa điểm, vị trí mua ma túy, xác định được vị trí T mua ma túy là tại cửa khẩu A hướng đi vào trong phố A.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave BKS:30L7-0828, T khai nhận nguồn gốc chiếc xe là do ngày 10/6/2020 T mượn của vợ tên là Nguyễn Thu H, sinh năm 1977, HKTT: số Z, phường B, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội – với mục đích đi dạo chơi.

Tra cứu tại phòng cảnh sát giao thông thì chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 30L7-0828, chủ đăng ký sở hữu là Nguyễn Đức V, sinh năm 1988, HKTT: số M phường T, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Tra cứu xe tang vật: chiếc xe không có trong dữ liệu xe máy vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 6021/KLGĐ-PC09-Đ3 ngày 15/7/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an T phố Hà Nội thì Xe máy Honda Wave, BKS: 30L7-0828 có số khung RLHHC120XAY034186 và số máy HC12E-2534203 là số nguyên thủy. Anh Nguyễn Đức V có lời khai: chiếc xe máy trên được đăng ký tên anh là Nguyễn Đức V, HKTT số M phường T, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; Đăng ký ngày 24/02/2010, anh V mua chiếc xe máy với giá khoảng 18.000.000đ. Năm 1015, anh V bán lại cho chị Nguyễn Thu H có HKTT tại số Z phường B, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội với giá 11.000.000đ.

Chị Nguyễn Thu H có lời khai phù hợp lời khai của anh Nguyễn Đức V về chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS30L7-0828 có số khung 034186 và số máy 2534203, vì là chỗ quen biết lâu năm nên hai bên không làm giấy tờ mua bán.

Đối với chiếc điện thoại Iphone màu trắng thu giữ của T, T khai mượn của vợ là Nguyễn Thu H để gọi ship đồ ăn. Chị H có lời khai nguồn gốc chiếc điện thoại trên là chị được bạn bè tặng sinh nhật, ngày 10/6/2020 chị H cho T mượn xe máy và điện thoại với mục đích đi dạo phố và gọi đồ ăn. Việc T sử dụng xe máy để đi mua ma túy chị H không biết. Do vậy, cơ quan điều tra không có căn cứ chứng minh H đồng phạm với T.

Ngày 03/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tây Hồ đã trao trả lại các tài sản gồm chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS30L7-0828 có số khung 034186 và số máy 2534203; 01 đăng ký xe máy và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thu H.

Tại cơ quan điều tra, Lê Sơn T đã T khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của T phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, người làm chứng, kết luận giám định chất ma túy và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Cáo trạng số 183/CT-VKSTH ngày 28/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ truy tố Lê Sơn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên họp, bị cáo Lê Sơn T khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại khai cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận việc làm của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, bị cáo không định tung tr÷ ma túy ở số đông người ra ngoài cả môc ých g× kh,c vụ xin ãc xem xét gi¶m nhÑ mợc ,n.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s, x khoản 1 Điều 51 BLHS - xử lý bị cáo Lê Sơn T mức án từ 18 năm đến 24 tháng tù, không phạt tiền bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên: trong quá

trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh: Bị cáo khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và kết luận giám định, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19h30' ngày 11.06.2020, Lê Sơn T đã mua trái phép 0,623 gam ma túy loại Methamphetamine ở khu vực cửa khẩu A, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, Hà Nội, tàng trữ trong người rồi điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ cùng tang vật tại trước số nhà Y, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, Hà Nội. Hành vi của bị cáo phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo T khẩn khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo là con liệt sĩ nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4]. Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước và gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội cần xử phạt tù giam nghiêm khắc để đảm bảo tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Khi lượng hình cũng xem xét bị cáo khai báo T khẩn để giảm nhẹ một phần hình phạt. Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5]. Xử lý tang vật, án phí và quyền kháng cáo:

- Số ma túy đã thu giữ của Lê Sơn T là vật cấm lưu hành nên tịch thu để tiêu hủy;

- Đối với các tài sản gồm: 01 ví giả da màu nâu, 01 điện thoại di động AQUOS và 200.000đồng tiền Việt Nam là tài sản của bị cáo nên căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- 01 căn cước công dân mang tên Lê Sơn T không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

- Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Từ phân tích, nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Sơn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, Điều 38, điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 277, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Lê Sơn T 26 tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 11/6/2020.

Xử lý vật chứng:

- *Tịch thu tiêu hủy:* 01 bao niêm phong được dán kín, tại các mép dán có chữ ký của đối tượng, giám định viên, dấu của cơ quan điều tra bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine thu giữ của Lê Sơn T, tổng khối lượng 0,623 gam.

- *Tịch thu sung công quỹ nhà nước:* 01 ví giả da màu nâu, 01 điện thoại di động AQUOS và 200.000đồng tiền Việt Nam đã thu giữ của bị cáo.

- *Trả lại cho bị cáo* 01 căn cước công dân mang tên Lê Sơn T.

Các tang vật hiện lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, theo biên bản bàn giao tang vật, vật chứng ngày 22/9/2020. Riêng số tiền 200.000đ hiện lưu giữ tại Kho bạc nhà nước quận Tây Hồ theo giấy nộp tiền vào tài khoản Công an quận Tây Hồ lập ngày 03/9/2020.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhân

- VKSND Q.Tây Hồ
- Bị cáo;
- Lưu HSVA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thu Huyền

Top ,n nd thạnh phè hụ
néi
Top ,n nd quĒn hơp kiỐm

Céng hơp x· húi chñ nghŭa
viỐt nam
Séc lĒp - Tù do - H¹nh
phóc

trÝch sao ,n h×nh sù

Theo bản án hình sự số 69 ngày 29/5/2017 của Tòa án nhân dân Quận Hoàn Kiếm xét xử đối với bị cáo:

Sq Quang Tuấn, sinh năm 1960, tại Hà Nội; SKNKT vụ chức: số 11 Nguyễn T- Gián, ph-êng Phóc Tôn, Hoàn Kiếm, Hà Nội; Nghề nghiệp: kh«ng; Quốc tịch: Việt Nam; Văn học: lớp 5/10; Con «ng Sq Văn Hi«n (®· ch«t) vụ bà Võ Thị C«n (sinh năm 1934).

Cả vợ và Võ Thị Ph-«ng (®· lý h«n) vụ 03 con (l«n sinh năm 1981, nhá sinh năm 1987).

Ti«n án ti«n xử: Cả 02 ti«n xử ngoại th«i hi«u và c, c hình vi Trém c³p tại s¶n, Ch«a ch«p s« đông tr, i ph«p ch«t ma túy; Cả 01 ti«n án ngày 28/3/2000, Tòa án nhân dân Quận Hai Bà Tr-ng xử ph¹t 10 th,ng t«i và t«i "Tiªu th« tại s¶n do ng-«i kh, c ph¹m t«i mụ cả" (,n ®· xã). (Danh ch« b¶n số 019 ngày 31/12/2016 l«p t¹i C«ng an Quận Hoàn Kiếm).

Bị cáo bị t¹m gi÷ ngày 31/12/2016, t¹m giam ngày 09/01/2017

Quy«t «¶nh

Tuyªn bè bị cáo Sq Quang Tuấn ph¹m t«i "Tụng tr÷ tr, i ph«p ch«t ma túy"

,p đông: kho¶n 1 §i«u 194, §i«u 33, «i«m p kho¶n 1 §i«u 46 B« luật hình sự; §i«u 76, §i«u 99, §i«u 231, §i«u 234 B« luật tè t«ng hình sự; kho¶n 1 §i«u 22 ph, p l«nh ,n phÝ, l« phÝ Tòa án.

X« ph¹t: **Sq Quang Tuấn 24 (hai m--i t-) th,ng t«i.** Th«i h¹n t«i tÝnh t« ngày 31/12/2016.

V« tang v«t:

- Tịch thu tiªu hñy 03 gãi gi«y b¹c ch«a ch«t b«t mụ tr³ng lụ ma túy Heroin thu gi÷ của Sq Quang Tuấn cả tang trắng l-«ng 0,300g. Tịch thu tiªu hñy 01 vá bao thuộc l, Th«ng Long + 01 «i«u thuộc l, mụ vụng.

- TĐch thu ti^au hñy 01 @iÖn thoⁱi di @éng hiÖu Xphone
m_{pu} x_m b¹c kìm 2 sim, sè 01205172720 v_u sè 01222304466 -
m_y @iÖn thoⁱi v_u sim @[·] cò.

(Sè tang vĒt tr^an l-u gi÷ tⁱi Chi côc thi h_{nh} ,n d_{on}
sù quĒn Ho_un KiÖm theo bi^an b_qn giao nhĒn ng_uy 11/4/2017)

BĐ c_o ph_qi nép 200.000@ ,n ph_y h_xnh sù s_u thĒm.

trÝch sao y b_qn chÝnh

H_u néi, ng_uy 29 th_ung 5 n^{ăm} 2017

top ,n nh_{on} d_{on} quĒn ho_un kiÖm

ThĒm ph_un - Chñ to¹ phi^an top

NguyÔn Thu HuyÔn